

Bản án số: 80/2019/HS-PT

Ngày: 25 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Bà Võ Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Lê Hữu N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST, ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hữu N; sinh năm: 1994 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2 (nay là thị trấn 2), huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Võ Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc do thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; ngày 27/02/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo tại ngoại. Vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/01/2019, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp con trăn gấm của anh Lê Văn X để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đi qua nhà anh X, sau khi quan sát không thấy có ai thì bị cáo đi ra lồng chỗ nuôi trăn, mở nắp lồng rồi ôm con trăn gấm màu đen cho vào bao đã chuẩn bị sẵn. Sau đó, bị cáo đem con trăn đi bán với giá 4.000.000đ. Đến ngày 02/02/2019, bị cáo đến Công an huyện 3 đầu thú về hành vi trộm cắp con trăn gấm của anh X.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận trước đó vào ngày 27/11/2017, bị cáo có đến nhà anh Nguyễn Bá T1 lấy trộm 02 chiếc nhẫn trọng lượng 03 chỉ vàng 24K và số tiền 4.200.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 11/3/2019 và ngày 18/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang đã kết luận: 01 (một) con trăn gấm màu nâu đen có trọng lượng 40kg có giá trị tại thời điểm ngày 25/01/2019 là 4.000.000đ; 02 chiếc nhẫn trơn bằng vàng 24K, trong đó 01 chiếc có trọng lượng 01 chỉ, 01 chiếc có trọng lượng 02 chỉ, tại thời điểm ngày 27/11/2017 có tổng giá trị là 10.803.000đ.

Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo N chiếm đoạt của anh Lê Văn X và anh Nguyễn Bá T1 là 19.003.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST, ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, bị cáo Lê Hữu N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, bị cáo kháng cáo và đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Hữu N có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bị cáo đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trong ngày 27/11/2017 và ngày 25/01/2019, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của các bị hại, bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 19.003.000đ. Với hành vi và giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS huyện 3.
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến